

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2023

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẠT RA NĂM 2022: Các mục tiêu đạt được năm 2022 theo Chương trình Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được đặt ra tại Kế hoạch số 1423/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện về phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin huyện Tam Đường năm 2022 đều đạt so với kế hoạch đề ra.

(Có Phụ lục số 01 chi tiết kèm theo)

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Nhận thức số

1.1. Kết quả đạt được: Tăng cường chỉ đạo tổ chức đồng loạt truyền thông thông điệp Ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10) trên các kênh thông tin đại chúng (*Hệ thống truyền thanh, truyền hình huyện, hệ thống Trạm truyền thanh cơ sở, ...*), trên Trang thông tin điện tử huyện. Kết quả đã căng treo 03 băng zôn, khẩu hiệu; 02 tin bài trên hệ thống truyền thanh, truyền hình huyện; 13 tin bài trên hệ thống truyền thanh cơ sở thu hút đông đảo người nghe. Đẩy mạnh chỉ đạo các tổ công nghệ cộng đồng xã, thôn, bản tổ chức phát động các hoạt động sáng kiến, ra quân phổ biến, hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng công nghệ số, dịch vụ số như: Vận động người dân sử dụng smartphone, truy cập internet để nắm bắt thông tin, cập nhật kiến thức, sử dụng email và các nền tảng mạng xã hội zalo, facebook... để liên lạc, tương tác trao đổi thông tin, hội họp...; hướng dẫn cài đặt, sử dụng các App VneID Ứng dụng định danh điện tử, App VssID Bảo hiểm xã hội, App Sổ sức khỏe điện tử; hướng dẫn sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến - Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Lai Châu (*dichvucong.laichau.gov.vn*); Cổng dịch vụ công quốc gia (*dichvucong.gov.vn*) để thực hiện các thủ tục hành chính, Các doanh nghiệp số trên địa bàn huyện tổ chức nhiều chương trình khuyến mại nhằm khuyến khích người tiêu dùng sử dụng sản phẩm, dịch vụ số do doanh nghiệp cung cấp phù hợp với quy định của pháp luật.

1.2. Tồn tại, hạn chế: Các hoạt động truyền thông hưởng ứng chưa phong phú nên chưa thực sự thu hút người dân; các hoạt động khuyến mãi, tổ chức triển lãm, giới thiệu sản phẩm số chưa được quan tâm.

2. Thể chế số

2.1. Ban hành Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch 05 năm của cấp chính quyền về chuyển đổi số

- **Kết quả đạt được:** Đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 127-KH/HU ngày 30/5/2022 của Huyện ủy Tam Đường về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 25/2/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- **Tồn tại, hạn chế:** Chưa chủ động cân đối ngân sách để triển khai thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch theo giai đoạn. Kinh phí vẫn dựa vào nguồn ngân sách do UBND tỉnh cấp.

2.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022

- **Kết quả đạt được:** Đã thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số (*Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND huyện Tam Đường về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Tam Đường*). Sau khi thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ đạo đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 04/10/2022 về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Tam Đường; phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai kế hoạch hưởng ứng Ngày chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

- **Tồn tại, hạn chế:** Ban chỉ đạo chuyển đổi số mới thành lập nên việc triển khai các hoạt động còn chưa sâu; chưa có kinh phí hoạt động do không có quy định cụ thể về phân bổ kinh phí cho Ban Chỉ đạo.

3. Hạ tầng số

3.1. Kết quả đạt được: Trong những năm qua UBND huyện đã tập trung đầu tư hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho ứng dụng CNTT của các cơ quan, phòng, ban huyện cơ bản đầy đủ, đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lý nhà nước thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Tính đến cuối năm 2022 toàn huyện có 100% cán bộ, công chức cấp huyện, xã được trang bị máy tính trong hoạt động công vụ; 100% các cơ quan, đơn vị quản lý, sự nghiệp của huyện có mạng internet ADSL; 100% cơ quan, đơn vị sử dụng chữ ký số trong hoạt động quản lý, điều hành; toàn huyện đã sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

3.2. Tồn tại, hạn chế: Hệ thống máy tính được đầu tư hiện đang sử dụng đa số đã xuống cấp, được đầu tư từ lâu, cấu hình thấp nên việc triển khai ứng dụng công nghệ mới gặp nhiều khó khăn.

4. Dữ liệu số

4.1. Kết quả đạt được: Huyện đã triển khai phần mềm về quản lý cán bộ với Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức tại 100% cơ quan, đơn vị; các cơ sở dữ liệu về dân cư, đất đai, tài nguyên, ... trên địa bàn hiện đang sử dụng được triển khai theo các bộ, ngành, tỉnh về địa phương.

4.2. Tồn tại, hạn chế: Việc triển khai dữ liệu số mới dừng ở triển khai các dữ liệu theo chương trình, kế hoạch của tỉnh, huyện hiện chưa có dự án nào về đầu tư phát triển dữ liệu số do huyện chủ trì thực hiện do không có kinh phí thực hiện.

5. Nền tảng số:

5.1. Kết quả đạt được: Hệ thống Quản lý ngân sách và kho bạc đã được triển khai và vận hành ổn định tại các cơ quan tài chính và Kho bạc Nhà nước từ tỉnh đến huyện qua đó đã góp phần quan trọng vào mục tiêu Quản lý hệ thống tài chính công hiệu quả, chuyên nghiệp... Ứng dụng công nghệ số trong ngành Y tế tiếp tục được đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý văn bản và điều hành điện tử, quản lý nhân sự, hỗ trợ triển khai kỹ thuật y tế chất lượng cao... Ứng dụng công nghệ số trong ngành Giáo dục - Đào tạo thường xuyên được đầu tư phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy, hầu hết các cơ sở đào tạo đều kết nối mạng Internet và được trang bị hệ thống máy tính và phần mềm để phục vụ công việc. Dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy nhập Internet công cộng tại Việt Nam” do Quỹ Bill and Melinda Gates tài trợ không hoàn lại với mục tiêu hỗ trợ người dân nghèo, người dân ở vùng khó khăn có cơ hội tiếp cận công nghệ số. Tại huyện Tam Đường dự án được triển khai tại Bản Hôn, Thèn Sin và các điểm bưu điện văn hóa xã Bình Lư, Bản Bo.

5.2. Tồn tại, hạn chế: Việc áp dụng nền tảng số mới chỉ áp dụng một số ngành quan trọng chứ chưa áp dụng, ứng dụng sâu rộng trong các hoạt động số trên địa bàn huyện.

6. Nhân lực số

6.1. Kết quả đạt được: Các cơ quan đều có bố trí cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách về công nghệ thông tin. Đội ngũ cán bộ quản trị mạng của các đơn vị cơ bản có kiến thức về công nghệ thông tin. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chuyên viên, cán bộ nghiệp vụ từ huyện đến cơ sở có kiến thức cơ bản về tin học; phần lớn đều có thể sử dụng máy tính và mạng máy tính để làm việc...

Nguồn nhân lực có trình độ Đại học, Cao đẳng về công nghệ thông tin còn hạn chế, hiện nay toàn huyện có 08 cán bộ, công chức, viên chức có trình độ cao đẳng, đại học về công nghệ thông tin nên việc ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ, công chức chưa cao. Đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị huyện còn thiếu về số lượng, yếu về trình độ, nhất là nghiệp vụ chuyên sâu về bảo mật thông tin, an toàn và an ninh thông tin; cán bộ làm công tác về công nghệ thông tin phần đa là cán bộ kiêm nhiệm, thiếu cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

6.2. Tồn tại, hạn chế: Nhân lực số của huyện vừa thiếu, vừa yếu về chuyên môn nên công tác triển khai hoạt động số gặp nhiều khó khăn.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Kết quả đạt được:

Đẩy mạnh công tác hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc thực hiện xử lý lây nhiễm, bóc gỡ mã độc, vá lỗ hổng... theo đúng quy định, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. Năm 2022 không để xảy ra vụ tấn công mạng bằng mã độc nào gây ảnh hưởng lớn đến cơ sở dữ liệu và hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của huyện.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị nâng cao ý thức về giữ gìn an toàn thông tin mạng. Đến nay 100% cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện được hướng dẫn, tuyên truyền về an toàn thông tin mạng. Triển khai xây dựng, cập nhật các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện kịp thời, đảm bảo tiến độ theo đúng quy định, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

Năm 2022, UBND huyện đã cử 02 công chức tham gia diễn tập an toàn thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

7.2. Tồn tại, hạn chế: Năm 2022, UBND huyện chưa tiến hành thực hiện công tác xác định, đánh giá cấp độ cho Trang thông tin điện tử huyện thuộc phạm vi quản lý cần được xác định, đánh giá cấp độ thực thi bảo vệ cho hệ thống thông tin. Hệ thống phần mềm về phòng chống mã độc, độc hại, virus chưa được quan tâm đầu tư.

8. Ứng dụng và dịch vụ số

8.1. Kết quả đạt được:

Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, nâng cao hiệu quả chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc. Năm 2022 đã đề nghị cấp mới 30 tài khoản, thu hồi 20 tài khoản, thay đổi thông tin 30 tài khoản trên hệ thống quản lý văn bản điều hành; cấp mới 08, thu hồi 04 thư điện tử công vụ; tỷ lệ văn bản đi có ký số chiếm trên 91%.

Đẩy mạnh công tác tổ chức họp trực tuyến giảm thiểu thời gian, chi phí họp hành. Toàn huyện hiện có hệ thống trực tiếp tại tất cả các điều cầu từ huyện đến cơ sở được kết nối với hệ thống mạng chuyên dụng đảm bảo kết nối thông suốt, chất lượng.

Cổng thông tin điện tử của huyện (<http://tamduong.laichau.gov.vn/>) hoạt động ổn định, cung cấp thông tin về kinh tế, xã hội; các thông tin chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo huyện, thường xuyên cập nhật thông tin về chế độ, chính

sách pháp luật của Đảng và Nhà nước phục vụ Nhân dân.

Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành huyện đẩy mạnh việc vận động, tuyên truyền Nhân dân thường xuyên sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính, đến nay 100% các cơ quan, UBND các xã, thị trấn đã sử dụng hệ thống VNPT igate trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến; triển khai ứng dụng một cửa điện tử, bước đầu đã mang lại hiệu quả tốt, góp phần cải cách thủ tục hành chính tại địa phương mang lại hiệu quả và minh bạch hóa trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Nhà nước với người dân và doanh nghiệp.

8.2. Tồn tại, hạn chế: Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện còn thấp.

9. Kinh phí thực hiện: Kinh phí chi cho các hoạt động quản lý nhà nước và các hoạt động tổ chức thực hiện về phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin được thực hiện lồng ghép trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Việc thực hiện đảm bảo an toàn thông tin mới dừng lại ở việc một số cơ quan, đơn vị đã chủ động cân đối kinh phí cấp hàng năm mua sắm các phần mềm diệt virus để đảm bảo an toàn thông tin mạng.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về Phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Lai Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 127-KH/HU ngày 30/5/2022 của Huyện ủy Tam Đường về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 25/2/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND huyện Tam Đường về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Tam Đường; Công văn số 2034/STTTT-BCVTCNTT ngày 10/11/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lai Châu về hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cung cấp và khai thác hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa liên thông hiện đại trên diện rộng phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, tin học hóa hầu hết các hoạt động, phát triển các cơ sở dữ liệu trọng điểm trong các cơ quan nhà nước.

Ứng dụng số rộng rãi trong tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại.

Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật số đảm bảo hiện đại, đồng bộ. Đẩy mạnh việc đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, thực hiện thành công mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử, phục vụ tốt công tác quản lý và điều hành của bộ máy Đảng, chính quyền các cấp.

Tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2023

2.1. Ứng dụng số

- **Ứng dụng công nghệ thông tin:** 94% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử trong xử lý công việc. Tối thiểu 94% các văn bản, tài liệu (*trừ văn bản loại mật, hồ sơ*) của các cơ quan nhà nước các cấp được trao đổi trên môi trường mạng. Duy trì và tiếp tục nâng cao chất lượng sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, chứng thư số.

- **Ứng dụng số trong nội bộ cơ quan nhà nước:** 74% thông tin chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước cấp huyện được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện (*trừ các văn bản mật*).

- **Hạ tầng công nghệ số:** 100% các xã có đường truyền Internet băng rộng. 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ công việc; 89% các máy tính được cài đặt các phần mềm diệt virus (*miễn phí và bản quyền*).

- **Nguồn nhân lực số:** Cấp huyện có 01 cán bộ chuyên trách; các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn có 01 cán bộ kiêm nhiệm phụ trách lĩnh vực ứng dụng số. 100% cán bộ chuyên trách và bán chuyên trách về công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị được đào tạo nâng cao, chuyên sâu về quản trị mạng và an toàn, an ninh thông tin.

2.2. Xây dựng chính quyền số

100% cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã thực hiện kết nối liên thông, gửi nhận văn bản điện tử trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành.

100% các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và cán bộ công chức, viên chức có liên quan được cung cấp và triển khai sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ.

Trang thông tin điện tử huyện cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ.

100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện; UBND các xã/thị trấn được thực hiện trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh.

05% hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được giải quyết trực tuyến qua môi trường mạng.

2.3. An toàn thông tin: Đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan hành chính trên địa bàn; không để xảy ra hiện tượng mất an ninh thông tin; cử cán bộ chuyên trách thuộc Đội ứng cứu sự cố mạng trên địa bàn huyện tham gia tập huấn, diễn tập ứng cứu sự cố; mua sắm trang thiết bị an toàn thông tin. Đánh giá xác định đánh giá cấp độ an toàn thông tin với Trang thông tin điện tử huyện.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số : Tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023; Kế hoạch hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số: Chủ động xây dựng tối thiểu 01 sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn huyện địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số ” trên Zalo: Xây dựng nhóm zalo cộng đồng về chuyển đổi số của huyện, 13 xã, thị trấn, 126 bản thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

2. Thể chế số: Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023; ban hành văn bản triển khai nhiệm vụ phát triển chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin, thực hiện phương án xử lý sự cố mạng, đôn đốc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc... Chủ động nghiên cứu, rà soát các điều kiện thực hiện của địa phương đề xuất tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết xây dựng để phát triển Chính phủ số/Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin.

3. Hạ tầng số

Thực hiện kết nối và liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử; tạo lập môi trường điện tử để người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của chính quyền các cấp.

Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng viễn thông, bảo đảm chất lượng đường truyền. Đẩy mạnh triển khai đưa hạ tầng di động và Internet về vùng sâu, vùng xa.

Từng bước đầu tư mua sắm đủ máy tính và các thiết bị có liên quan cho cán bộ, công chức đảm bảo phục vụ tốt cho triển khai các ứng dụng và phục vụ công tác chuyên môn.

Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông, CNTT đầu tư, nâng cấp, mở rộng mạng lưới, hạ tầng truyền dẫn, hạ tầng thiết bị, tăng

cường ứng dụng, cung cấp dịch vụ Internet cố định băng thông rộng; bổ sung lưu lượng, tăng cường mật độ các trạm thu, phát sóng di động mặt đất 4G; định hướng phát triển mạng di động 5G trên địa bàn huyện.

4. Dữ liệu số: Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng các dữ liệu của các cấp ngành triển khai trên địa bàn huyện.

5. Nền tảng số

Phát triển ứng dụng trên các nền tảng số trong các ngành trọng điểm như: giáo dục, y tế, giao thông, nông nghiệp, tài chính...

Triển khai và đưa vào sử dụng các phần mềm quản lý dùng chung cho các cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã.

Đẩy mạnh việc ký số, gửi/nhận hồ sơ văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản Quốc gia và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ của các cơ quan nhà nước.

6. Nhân lực số

Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức các cấp.

Chỉ đạo tham gia đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin các cơ quan, đơn vị; bổ sung kiến thức về an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức được giao quản lý, vận hành hệ thống công nghệ thông tin tại các đơn vị. Xây dựng và phát triển đội ngũ lãnh đạo công nghệ thông tin các cấp.

7. An toàn thông tin mạng

Tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn, an ninh thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng: Trục tâm Văn hóa TT&TT và trên Trang thông tin điện tử của huyện.

Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về thông tin trên Internet; phối hợp tổ chức các chương trình Hội nghị, hội thảo, tập huấn, đào tạo chuyên sâu về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của huyện.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực thông tin và truyền thông thường xuyên theo kế hoạch, đồng thời thanh tra, kiểm tra đột xuất khi thấy có dấu hiệu vi phạm.

Kiểm tra, rà soát, triển khai các giải pháp nhằm thực hiện nghiêm túc hiệu quả các Văn bản chỉ đạo của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương và tỉnh về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Triển khai các giải pháp giám sát an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng của huyện.

Tăng cường công tác quản lý, theo dõi và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện.

8. Ứng dụng và dịch vụ số

Triển khai thực hiện theo chỉ đạo về hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền.

Thường xuyên rà soát, kiểm soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết từ cấp huyện tới cấp xã. Xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến kết nối liên thông đến cổng, trang thông tin điện tử của từng đơn vị.

Triển khai hệ thống một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp tại tất cả các cơ quan cung cấp dịch vụ công.

Đầu tư nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc theo xu hướng liên thông giữa các đơn vị.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Tập trung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của huyện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng chính quyền điện tử.

2. Giải pháp về tài chính: Tiếp tục huy động các nguồn vốn đầu tư cho ứng dụng số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin từ nhiều nguồn khác nhau: vốn hỗ trợ của Trung ương, vốn đầu tư, vốn sự nghiệp và các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác (nếu có).

3. Giải pháp về môi trường chính sách: Đề xuất với cấp có thẩm quyền có chính sách khuyến khích đào tạo và thu hút nhân lực có trình độ về CNTT về làm việc tại địa phương, thực hiện chế độ đãi ngộ hợp lý theo quy định đối với đội ngũ cán bộ CNTT làm việc tại các cơ quan trong hệ thống chính trị của huyện.

4. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực: Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực CNTT của huyện. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và nhân dân. Xã hội hoá công tác đào tạo CNTT, thu hút mọi nguồn lực, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đào tạo và tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân có

cơ hội được học tập, tiếp cận kiến thức về CNTT thông qua các loại hình với các nội dung đa dạng, thích hợp.

5. Giải pháp về công tác tổ chức, điều hành

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị các cấp trong triển khai ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và an toàn thông tin.

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phải theo thứ tự ưu tiên dựa trên nhu cầu thực tế, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi khi triển khai.

Kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với chương trình cải cách hành chính để ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước có tác dụng thực sự thúc đẩy cải cách hành chính.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện lập dự toán kinh phí hoạt động chuyển đổi số năm 2023 trình UBND huyện theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

Tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này; kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch và xây dựng báo cáo hàng năm trình UBND huyện.

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện xây dựng kế hoạch, triển khai công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, công nghệ số tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và công tác an ninh, an toàn thông tin.

Triển khai, hướng dẫn, giám sát thực hiện an toàn thông tin đối với hệ thống, dịch vụ số của huyện.

Cho ý kiến thẩm định và thẩm định các dự án về công nghệ thông tin trên địa bàn phù hợp với các quy định hiện hành.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Căn cứ tình hình nguồn kinh phí địa phương tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này.

Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Phòng Nội vụ

Phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực số từ huyện đến cơ sở; góp

phần đẩy mạnh chương trình cải cách hành chính, ứng dụng số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Thực hiện có hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng số. Đẩy mạnh triển khai thực hiện ứng dụng số trong cơ chế một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Phối hợp với các đơn vị có liên quan xác định và đề xuất UBND huyện triển khai các dự án ứng dụng số từ nguồn vốn kinh phí sự nghiệp phát triển khoa học công nghệ hàng năm phục vụ phát triển số của huyện.

Ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cho nghiên cứu, phát triển, chuyển giao, ứng dụng về công nghệ thông tin. Tăng cường năng lực nghiên cứu, sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin, từng bước làm chủ công nghệ mới, công nghệ mở.

5. Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chủ động phối hợp với đơn vị có liên quan đẩy mạnh triển khai ứng dụng số trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với tất cả các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

Nâng cao trách nhiệm và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị về ứng dụng số để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Có Phụ lục số 02 chi tiết kèm theo)

Căn cứ nội dung Kế hoạch, UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) theo số điện thoại 0213.3879.045 để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Thịnh